

Số: 1129 /UBND-NL

Xuân Lộc, ngày 18 tháng 02 năm 2019

V/v triển khai thực hiện Kế hoạch
số 2064/KH-UBND ngày 27/02/2019
của UBND tỉnh Đồng Nai

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Đài Truyền thanh huyện;
- Trạm Chăn nuôi và Thú y Xuân Lộc;
- Các thành viên Đội kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 2064/KH-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019 (**Đính kèm văn bản**). Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh huyện, Trạm Chăn nuôi và Thú y Xuân Lộc, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn nghiên cứu kỹ nội dung Kế hoạch số 2064/KH-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai và căn cứ chức năng, nhiệm vụ để chủ động phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo quy định; trong đó chú ý các nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về nguy cơ bùng phát dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và tác hại về kinh tế, môi trường nếu dịch bệnh bùng phát trên diện rộng; người chăn nuôi phải báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan thú y nếu phát hiện dấu hiệu nghi ngờ dịch bệnh trên gia súc; không buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ gia súc mắc bệnh, gia súc chết; không mua thịt từ động vật chết, mắc bệnh, không được kiểm soát của cơ quan thú y; không vứt xác gia súc bệnh.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi đàn lợn, áp dụng biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi (hàng ngày vệ sinh chuồng trại chăn nuôi; vệ sinh tiêu độc khử trùng người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; định kỳ phun hóa chất tiêu độc khử trùng toàn bộ khu vực chăn nuôi; hạn chế tối đa việc ra, vào thăm cơ sở chăn nuôi nhất là tại các cơ sở sản xuất giống;...)

2. Giao Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y Xuân Lộc, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 25/12/2018 của UBND huyện về hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu phi xâm nhiễm trên địa bàn huyện Xuân Lộc; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 15/02/2019 của UBND huyện về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2019; Kế hoạch số 338/KH-UBND ngày 02/10/2018 của UBND huyện về triển khai tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 2 năm 2018 trên địa bàn huyện.

- Khi phát hiện có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện phải báo ngay cho Sở Nông nghiệp và PTNT, dừng vận chuyển và xử lý ngay lợn, sản phẩm của lợn, kể cả sản phẩm đã qua chế biến chín từ nơi đã xác định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo đúng quy định của Luật thú y và các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật thú y.

3. Giao Trạm Chăn nuôi và Thú y Xuân Lộc chủ trì, phối hợp với các thành viên Đội kiểm tra xử lý vi phạm trên lĩnh vực chăn nuôi và thú y huyện, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất các cơ sở giết mổ động vật, xử lý dứt điểm tình trạng giết mổ lợn không phép. Đồng thời, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm theo quy định.

4. Giao UBND các xã, thị trấn:

- Phối hợp với ngành thú y giám sát chặt chẽ dịch tễ trên địa bàn quản lý, nhanh chóng và kịp thời phát hiện gia súc mắc bệnh, báo cáo nhanh để có biện pháp xử lý kịp thời, bao vây, khống chế không để lây lan trên diện rộng; nếu phát hiện lợn bệnh với các triệu chứng, bệnh tích điển hình của bệnh Dịch tả lợn Châu phi hoặc nghi là lợn, sản phẩm lợn nhập lậu trái phép thì lấy mẫu để chẩn đoán, xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh.

- Trường hợp đàn lợn nghi mắc bệnh dịch tả lợn Châu phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, cần phối hợp với cơ quan thú y lấy mẫu để chẩn đoán, xét nghiệm.

- Khi phát hiện có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn quản lý phải báo ngay cho Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện để chỉ đạo, xử lý.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ nơi buôn bán, giết mổ, trung chuyển lợn; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; xây dựng phương án đóng cửa chợ, nơi buôn bán lợn, các sản phẩm của lợn và có các biện pháp xử lý khi phát hiện có vi rút dịch tả lợn Châu Phi.

- Khẩn trương xây dựng và triển khai “Kế hoạch phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn”.

Yêu cầu Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu: VT-TH(Diễm).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Linh



Digitally signed
by Vn phòng y
ban nhân dân
Date:
2019.02.27
08:10:36 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2064/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 27 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019**

HOA TỐC

I. BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

1. Tình hình Dịch bệnh dịch tả lợn Châu phi

1.1. Tình hình Dịch bệnh dịch tả lợn Châu phi trên thế giới

Theo thông tin từ Tổ chức Thú y thế giới (OIE), đến nay đã có 20 quốc gia xuất hiện bệnh Dịch tả lợn châu Phi và đã có hơn 1,08 triệu con lợn buộc phải tiêu hủy. Tại Trung Quốc, theo thông tin từ OIE và Tổ chức Nông lương Liên Hợp Quốc (FAO), từ ngày 3/8/2018 đến ngày 17/2/2019, đã có 105 ổ Dịch tả lợn châu Phi xuất hiện tại 25 tỉnh (trong đó có tỉnh Vân Nam và Quảng Đông gần biên giới với Việt Nam) và đã có hơn 950.000 con lợn các loại buộc phải tiêu hủy.

1.2. Tình hình Dịch bệnh dịch tả lợn Châu phi (DTLCP) tại Việt Nam

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu phi; Hiện nay, nước ta đã xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại 02 hộ chăn nuôi tại 02 xã của tỉnh Hưng Yên và 06 hộ chăn nuôi tại 01 xã của tỉnh Thái Bình, nguy cơ dịch bệnh lây lan diện rộng, làm ảnh hưởng lớn đến phát triển chăn nuôi trong thời gian tới là rất cao.

2. Đặc điểm dịch tễ đáng lưu ý

- Bệnh Dịch tả lợn châu Phi (tên tiếng Anh là African Swine Fever – viết tắt là ASF) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra. Bản chất của vi rút gây, bệnh dịch tả Châu Phi không tự lây lan, phát tán nhanh so với một số mầm bệnh khác như vi rút gây bệnh Lở mồm long móng, Lợn tai xanh, Dịch tả lợn cổ điển.

- Các nước đã từng có dịch đã chỉ rõ bệnh dịch tả Châu Phi lây lan chủ yếu do có yếu tố của con người tác động như việc vận chuyển lợn và các sản phẩm bệnh, nghi mắc bệnh từ nơi này sang nơi khác.

- Tuy nhiên, vi rút bệnh dịch tả Châu Phi có thể gây chết ở lợn với tỷ lệ rất cao so với những bệnh khác như Lở mồm long móng và Dịch tả lợn cổ điển.

- Hiện chưa có vắc xin và thuốc điều trị được bệnh Dịch tả lợn châu Phi; giải pháp phòng bệnh là chính, chủ động áp dụng các biện pháp ngăn chặn bệnh xâm nhiễm vào trong nước; tăng cường kiểm soát vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn; thực hiện tốt việc chăn nuôi an toàn sinh học,... Trong trường hợp phát hiện, cần phải xử lý triệt để ổ dịch ở phạm vi nhỏ và chưa lây lan.

- Bệnh dịch tả Châu Phi không lây nhiễm và gây bệnh ở người.

3. Nhận định tình hình

- Trên thế giới, trong những năm vừa qua, bệnh DTLCP đã lây lan rất nhanh từ nước này qua nước khác. Mặt khác, yếu tố con người và phương tiện vận chuyển đi từ nơi này, sang nơi khác. Ví dụ: Tại Trung Quốc, nghiên cứu dịch tễ của 68 ổ dịch đã chỉ ra rằng 3 nguyên nhân chính làm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây lan, bao gồm: 46% là do phương tiện vận chuyển và do con người nhưng không thực hiện vệ sinh, phun thuốc khử trùng tiêu độc; 34% là do sử dụng thức ăn thừa và 19% là do vận chuyển lợn sống và các sản phẩm của lợn giữa các vùng.

- Do bệnh DTLCP không lây nhiễm và gây bệnh ở người, nên nhiều người dân vì lợi ích trước mắt, vì giá lợn hơi các tháng cuối năm cao nên không quan ngại dịch bệnh, vẫn buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ lợn chết, lợn bệnh, lợn không rõ nguồn gốc làm cho dịch bệnh lây lan, khó kiểm soát.

- Tại nước ta, phần lớn hiện nay vẫn là chăn nuôi nhỏ lẻ, mật độ chăn nuôi cao, khó hoặc không thực hiện đầy đủ, thường xuyên các biện pháp vệ sinh phòng bệnh; tình trạng sử dụng thực phẩm thừa trong chăn nuôi là khá phổ biến, nên nếu chủ chăn nuôi sử dụng các sản phẩm thịt lợn dư thừa sẽ dẫn đến dịch bệnh lây lan nhanh.

- Thời tiết biến đổi bất lợi, rét và mưa nhiều, tạo điều kiện thuận lợi cho mầm bệnh phát triển, lây lan; trong khi hiện nay chưa có vắc xin và thuốc điều trị được bệnh DTLCP.

Đông Nai là tỉnh nằm ở miền Đông nam bộ, có Quốc lộ 1 chạy qua. Có đàn heo lớn nhất nước khoảng 2,5 triệu con, còn tồn tại nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ chưa chú trọng đến công tác an toàn sinh học, cùng với việc giá heo Miền nam cao hơn heo Miền bắc nên có thể có sự vận chuyển heo từ Bắc vào Nam, nên nguy cơ xâm nhiễm và bùng phát bệnh DTLCP trên địa bàn là rất cao.

II. KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2019

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Thú y ngày 03/7/2015;

- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

- Công điện khẩn số 1194/CĐ-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh dịch tả lợn châu phi xâm nhiễm vào Việt Nam;

- Chi thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu phi;

- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Công điện khẩn số 6741/CĐ-BNN-TY ngày 30/8/2018, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam;

- Quyết định số 4527 ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi;

- Kế hoạch số 12557/KH-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu phi xâm nhiễm địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ đặc điểm dịch tễ của bệnh DTLCP, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh năm 2019, cụ thể:

2. Mục đích, yêu cầu

2.1. Mục đích

- Chủ động phòng, chống hiệu quả dịch bệnh, khống chế, dập tắt dịch bệnh khi mới phát hiện và còn ở diện hẹp, sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm nhằm đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi phát triển và phát triển kinh tế xã - hội của tỉnh.

- Hạn chế sự lây lan của mầm bệnh, ngăn chặn động vật nhiễm vi rút gây bệnh và ngăn chặn sự bộc phát thành dịch, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững.

2.2. Yêu cầu

- Sau khi kế hoạch này được ban hành, Ban chỉ đạo phòng chống dịch hại vật nuôi các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch cụ thể để triển khai ngay phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các Sở, ban ngành, cơ quan, địa phương các cấp có liên quan chủ động, phối hợp tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện đúng tiến độ, đúng nội dung kế hoạch đề ra.

- Đảm bảo cung cấp đủ kinh phí cho công tác tiêm phòng bao gồm chi phí vắc xin, vật tư, vận chuyển, giám sát theo qui định, đủ kinh phí cho công tác chống dịch tại các địa phương trên cơ sở các định mức chi.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch; Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng chống dịch, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

- Thực hiện giám sát lưu hành virus gây bệnh để tổ chức tốt công tác phòng dịch; Tổ chức dập dịch khi phát hiện có sự lưu hành của virus.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh DTLCP để người dân biết và tự giác thực hiện. Tập huấn nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn những kiến thức về bệnh DTLCP và các biện pháp phòng chống dịch bệnh khi có dịch xảy ra.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống giám sát dịch bệnh từ cơ sở đến tỉnh, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh. Tổ chức thực hiện các biện pháp xử lý dịch bệnh có hiệu quả theo quy định.

3. Nội dung

3.1. Công tác phòng dịch bệnh:

3.1.1. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức, phương tiện khác nhau (báo, đài truyền hình, đài truyền thanh, tờ rơi, tổ chức hội thảo, tập huấn,...) về nội dung liên quan đến bệnh dịch tả lợn Châu Phi nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân để người chăn nuôi biết phát hiện bệnh và khai báo với chính quyền địa phương.

+ Tổ chức hội nghị, tuyên truyền về phòng, chống bệnh DTLCP: Cấp tỉnh (01 buổi) và cấp huyện (01 buổi).

+ Tuyên truyền trên cơ quan truyền thông đại chúng về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP. Cụ thể: Đài truyền hình, Báo Đồng Nai (04 cuộc); Đài phát thanh cấp huyện (01 cuộc/tháng); Đài phát thanh các xã, phường, thị trấn (01 cuộc/tháng).

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả thú y cơ sở, doanh nghiệp, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh DTLCP. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ sự nguy hiểm của bệnh, đường lây lan bệnh và các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh DTLCP xâm nhiễm vào địa bàn, tránh hiểu lầm và gây hoang mang trong xã hội. Phổ biến để người chăn nuôi thường xuyên tiêu độc khử trùng chuồng trại, trại chăn nuôi, tiêm vắc xin phòng các bệnh bắt buộc theo qui định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời không đầu dịch, không mua gia súc, sản phẩm gia súc mắc bệnh, không bán chạy gia súc mắc bệnh, không vận chuyển gia súc mắc bệnh ra khỏi vùng dịch, không vứt xác gia súc bệnh. Thực hiện nghiêm quản lý chăn nuôi theo Quyết định số 48/2011/QĐ-UBND ngày 27/7/2011 của UBND tỉnh, làm cơ sở để xem xét hỗ trợ thiệt hại khi có dịch bệnh xảy ra.

3.1.2. Kiểm soát vận chuyển

- Thành lập 01 chốt kiểm dịch tạm thời trên Quốc lộ 20, tại địa bàn huyện Tân Phú và 01 chốt kiểm dịch trên Quốc lộ 1, tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc tại mỗi điểm phải đảm bảo trực 24/24 giờ với các thành phần ít nhất có 01 cán

bộ Thú y, 01 cán bộ Công an, 01 Cán bộ Quản lý thị trường, trong đó Thú y là đơn vị chủ trì để kiểm soát, giám sát các phương tiện giao thông đường bộ và khách du lịch từ các địa phương và các nước đã và đang có dịch bệnh vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn, kể cả các sản phẩm thịt lợn đã qua chế biến chín đến tỉnh Đồng Nai;

- UBND cấp huyện khẩn trương củng cố, kiện toàn các đoàn kiểm tra liên ngành, tăng cường kiểm soát vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn nhất là trên các phương tiện vận chuyển từ phía Bắc vào; tăng cường kiểm tra kinh doanh, giết mổ lậu và xử lý nghiêm các vi phạm.

3.1.3. Khử trùng tiêu độc

a) Các tổ chức, cá nhân

Thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, hằng ngày vệ sinh chuồng trại chăn nuôi; vệ sinh tiêu độc khử trùng người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; định kỳ phun hóa chất tiêu độc khử trùng toàn bộ khu vực chăn nuôi; hạn chế tối đa việc ra, vào thăm cơ sở chăn nuôi nhất là tại các cơ sở sản xuất giống.

b) Kinh phí nhà nước (phụ lục 01 kế hoạch số 377/KH-SNN ngày 24/1/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019)

- UBND cấp huyện tổ chức 3 đợt tiêu độc khử trùng nhằm làm sạch môi trường, hạn chế tối đa sự lây lan của mầm bệnh, ngăn chặn gia súc nhiễm vi rút gây bệnh và ngăn chặn sự bộc phát thành dịch, góp phần phát triển chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe con người và tổ chức sát trùng tiêu độc tại các chợ có kinh doanh thịt lợn, sản phẩm của lợn trên địa bàn tỉnh bằng các sát trùng tiêu độc 01 lần/tuần.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y: Tổ chức tốt công tác tiêu độc sát trùng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh;

- Các nội dung cụ thể về việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc được mô tả chi tiết tại Phụ lục 2 của Quyết định số 4527 ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

3.1.4. Giám sát và cảnh báo dịch bệnh

- Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm: Chuẩn bị vật tư, hóa chất, kit xét nghiệm để lấy mẫu và xét nghiệm sàng lọc mẫu bệnh DTLCP; Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm sàng lọc, nếu có mẫu nghi ngờ gửi mẫu về Chi cục Thú y Vùng VI để xét nghiệm xác định vi rút DTLCP.

- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa thực hiện:

+ Tổ chức các lớp tập huấn để tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch và ứng phó với dịch bệnh, hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép; các loại lợn phát hiện bị bệnh, nghi bị bệnh tại các điểm, cơ sở giết mổ, tại

các hộ, cơ sở chăn nuôi lợn hoặc trong quá trình vận chuyển; các sản phẩm thịt lợn đông lạnh, thịt lợn tươi, giăm bông, xúc xích, lạp sườn,;

3.1.5. Tổ chức thống kê đàn heo trên địa bàn

Tổ chức thống kê đàn heo trên địa bàn cấp huyện với các tiêu chí: số lượng, loại heo, số trang trại, số hộ chăn nuôi heo nhỏ lẻ... góp phần áp dụng các biện pháp phòng chống bệnh DTLCP có hiệu quả.

3.1.6. Công tác kiểm tra, đôn đốc

Thành lập đoàn công tác các cấp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để tổ chức phòng, chống dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh tại tuyến cơ sở.

3.2. Công tác Chống dịch

3.1.1. Khai báo, chẩn đoán, điều tra dịch bệnh động vật

a) Chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, cá nhân hành nghề thú y khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm phải báo ngay cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi gần nhất.

b) Nhân viên thú y cấp xã khi phát hiện hoặc nhận được tin báo có động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm có trách nhiệm:

- Kiểm tra thông tin, chẩn đoán lâm sàng, hỗ trợ cơ quan quản lý chuyên ngành thú y lấy mẫu xét nghiệm;

- Hướng dẫn chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thực hiện các biện pháp quy định tại khoản 1 Điều 25 và khoản 1 Điều 33, Luật Thú y;

- Báo cáo UBND cấp xã, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện;

- Trường hợp xuất hiện dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người, nhân viên thú y cấp xã và cơ quan quản lý chuyên ngành thú y còn phải thực hiện việc báo cáo dịch bệnh động vật cho cơ quan y tế cùng cấp có liên quan.

c) Trạm Thú y cấp huyện khi nhận được thông báo có động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm có trách nhiệm:

- Xác minh thông tin, chẩn đoán lâm sàng, điều tra ổ dịch bệnh động vật;

- Lấy mẫu xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh;

- Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật;

- Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y

d) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm sau đây:

- Tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn;

- Chỉ đạo nhân viên thú y cấp xã, tổ chức, cá nhân có liên quan kiểm tra, giám sát chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi thực hiện cách ly động vật mắc bệnh,

thống kê số lượng động vật mắc bệnh, động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật; phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện lấy mẫu bệnh phẩm;

- Tổ chức chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y;

- Quyết định, và chỉ đạo tiêu hủy động vật trong ổ dịch bệnh động vật; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc khu vực chăn nuôi, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật;

- Tổ chức việc kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào ổ dịch bệnh động vật.

đ) Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm sau đây:

- Bố trí kinh phí xử lý ổ dịch bệnh DTLCP;

- Yêu cầu cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện, chỉ đạo các phòng, ban, ngành có liên quan xác định ổ dịch bệnh DTLCP, thông báo trên phương tiện truyền thông của địa phương và hướng dẫn thực hiện các biện pháp vệ sinh thú y trong chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quy định tại tiêu mục d.

3.1.2. Xác định ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng giám sát dịch bệnh

Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xác định: (1) Ổ dịch là trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn hoặc nơi phát hiện có mẫu dương tính với vi rút Dịch tả lợn Châu Phi. (2) Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03km xung quanh ổ dịch. (3) Vùng giám sát dịch bệnh: Trong phạm vi 10km xung quanh ổ dịch.

3.1.3. Xử lý lợn mắc bệnh

- Không điều trị lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh DTLCP.

- Trường hợp 01 ổ dịch là cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ, gia trại không có dây chuồng riêng biệt: Đối với các địa phương lần đầu tiên phát hiện lợn bị bệnh DTLCP buộc phải tiêu hủy toàn đàn trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh DTLCP. Việc tiêu hủy cũng được áp dụng đối với các đàn lợn xung quanh, liền kề với đàn lợn dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm.

- Trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng 48 giờ việc tiêu hủy được áp dụng với đàn lợn bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của DTLCP mà không nhất thiết phải chờ cho đến khi có kết quả xét nghiệm để nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dây chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ lợn trong chuồng bị bệnh; các dây chuồng còn lại áp dụng

các biện pháp an toàn sinh học và lấy mẫu giám sát định kỳ. Nếu có nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định tiêu hủy.

- Chủ tịch UBND cấp xã thành lập đoàn công tác, lập biên bản tiêu hủy; thành phần đoàn bao gồm: Đại diện lãnh đạo chính quyền địa phương; các tổ chức, đoàn thể: MTTQVN, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ...); Đại diện thôn ấp; Cán bộ chuyên môn thú y cấp tỉnh hoặc cấp huyện; Đại diện phòng Nông nghiệp/Kinh tế; Cộng tác viên thú y xã.

- Tiến hành tiêu hủy tại địa điểm đã được xác định và tổ chức tiêu hủy đúng quy trình. Các bước tiêu hủy lợn bệnh, nghi bị bệnh DTLCP thực hiện theo Phụ lục 3, Quyết định 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi.

3.1.4. Sát trùng tiêu độc

Vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp: UBND cấp xã thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 - 3 tuần tiếp theo. Vùng giám sát dịch bệnh: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch

3.1.5. Dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn

UBND cấp huyện chỉ đạo triển khai thực hiện, cụ thể:

- Đặt biển báo, chốt kiểm soát, hướng dẫn việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua vùng giám sát.

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm (trừ trường hợp cơ sở đã được cấp “Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật” đối với các bệnh khác, cần phải lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương).

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống từ bên ngoài vào trong vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y.

- Đối với lợn trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở nuôi lợn có nhu cầu giết mổ thì được phép giết mổ dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát.

3.1.6. Quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch

UBND cấp huyện chỉ đạo triển khai thực hiện, cụ thể:

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn. Các nội dung cụ thể về việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc được mô tả tại Phụ lục 2, Quyết định 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi.

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy con lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

3.1.7. Chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh : UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện: (1) Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y địa phương lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát. (2) Trạm Chăn nuôi và Thú y tổ chức lấy mẫu đối với lợn nghi mắc bệnh, lợn chết không rõ nguyên nhân trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát và gửi đến phòng thí nghiệm thuộc Cục Thú y để xét nghiệm bệnh DTLCP.

3.1.8. Tuyên truyền

- Hằng ngày cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trên các kênh truyền thông và trên trang web của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Thông báo diễn biến, tình hình dịch bệnh hàng ngày của các địa phương, các nước đang có dịch trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, các trang điện tử.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả thú y cơ sở, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh DTLCP. Trong đó, Chi cục Chăn nuôi và Thú y cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông để tuyên truyền, đưa tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh DTLCP lây lan ra diện rộng.

4. Kinh phí thực hiện

4.1. Phòng dịch

Tổng kinh phí phòng bệnh DTLCP năm 2019: 1.517.350.000 đ. Trong đó kinh phí tỉnh: 928.300.000 đồng, kinh phí huyện: 589.050.000 đồng (phụ lục đính kèm).

4.2. Kinh phí chống dịch DTLCP: Áp dụng các Phụ lục 15, 16, 17, 18 đính kèm Kế hoạch số 377/KH-SNN ngày 25/01/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Cụ thể:

4.2.1 Công bố dịch trên địa bàn tỉnh: 236.065.500.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng).

4.2.2 Công bố dịch trên địa bàn cấp huyện: 12.752.700.000 đồng (Mười hai tỷ, bảy trăm năm mươi hai triệu, bảy trăm ngàn đồng).

4.2.3 Công bố dịch trên địa bàn cấp xã: 2.577.360.000 đồng (Hai tỷ, năm trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng).

4.2.4. Xử lý ổ dịch: 1.092.860.000 đồng (Một tỷ, không trăm chín mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi ngàn đồng).

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các địa phương nhất là các địa phương có tổng đàn lợn với số lượng lớn và có phương tiện vận chuyển đến từ các tỉnh, các nước đang có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

- Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ các tỉnh nước ngoài vào Việt Nam; các loại lợn phát hiện bị bệnh, nghi bị bệnh tại các điểm, cơ sở giết mổ lợn hoặc trong quá trình vận chuyển; các sản phẩm thịt lợn đông lạnh, thịt lợn tươi, giăm bông, xúc xích,....;

- Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch và ứng phó với dịch bệnh;

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền: Pháp luật về thú y, chăn nuôi, các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chăn nuôi thú y; Tài liệu hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh DTLCP, thực hành chăn nuôi an toàn...; Tài liệu hướng dẫn người tiêu dùng sử dụng sản phẩm có nguồn gốc động vật đã qua kiểm soát của ngành thú y;

- Lập kế hoạch và tổ chức tập huấn kỹ thuật cho các Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thành phố, thị xã về bệnh DTLCP, phương pháp lấy mẫu xét nghiệm, phương pháp xử lý đàn lợn mắc bệnh, hướng dẫn các biện pháp vệ sinh, tiêu độc, khử trùng.

- Tham mưu thành lập các chốt kiểm soát tạm thời trên Quốc lộ 20, tại địa bàn huyện Tân Phú và 01 chốt kiểm dịch trên Quốc lộ 1 để xử lý các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Thường xuyên cập nhật tình hình bệnh DTLCP và khả năng xâm nhiễm vào địa bàn để tham mưu điều chỉnh các biện pháp cho phù hợp.

5.2. Sở Tài Chính

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ, hướng dẫn địa phương trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tiêu hủy gia súc bệnh theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Thẩm định kinh phí của kế hoạch hành động phòng chống bệnh DTLCP; hướng dẫn các định mức trong công tác phòng chống dịch bệnh.

- Căn cứ tình hình Ngân sách, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, thực hiện các thủ tục mua sắm vật tư, trang thiết bị kịp thời phục vụ công tác phòng chống dịch DTLCP.

5.4. Sở Y tế

- Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng (Đài phát thanh, truyền hình, báo chí) thông tin cho người dân chỉ sử dụng sản phẩm gia súc, gia cầm đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y.

- Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm các thực phẩm có nguồn gốc động vật.

5.5. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công an, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa khẩn trương tổ chức kiểm soát các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy và khách du lịch từ các nước đã và đang có dịch bệnh mang thịt lợn, kể cả các sản phẩm thịt lợn đã qua chế biến chín đến Đồng Nai.

5.6. Sở Công Thương

Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn để có giải pháp bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường trong nước; chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn trái phép.

5.7. Sở Tài Nguyên Môi trường

Xác định địa điểm chôn tiêu hủy gia súc, gia cầm bệnh, chết; Phối hợp với ngành Nông nghiệp hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố quy trình tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh.

5.8. Sở Thông tin Truyền thông